

Số: 132/TB- HKL

Trảng Bom, ngày 11 tháng 8 năm 2023

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản thực hiện đấu giá 0,53 m<sup>3</sup> (20 phách) Gỗ xẻ Gỗ đò

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Nghị định 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và Thông tư 108/2020/TT-BTC ngày 21/12/2020 của Bộ Tài chính về việc quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp hướng dẫn lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản;

Căn cứ Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt phương án xử lý tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu của Hạt Kiểm lâm liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT;

Căn cứ Văn bản số 690/CCKL-HCTH ngày 20/7/2023 của Chi cục Kiểm lâm V/v xử lý tang vật vi phạm hành chính bị tịch thu của Hạt Kiểm lâm liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất.

Hạt Kiểm lâm Liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất thông báo lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản gồm các nội dung sau:

#### 1. Thông tin đơn vị có tài sản tổ chức đấu giá:

Tên đơn vị: Hạt Kiểm lâm Liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất

Địa chỉ: Khu phố 3, Thị trấn Trảng Bom – huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251 3866225

Email: kiemlamtrangbom@yahoo.com

#### 2. Giá khởi điểm tài sản đấu giá

0,53 m<sup>3</sup> (20 phách) Gỗ xẻ Gỗ đò, giá khởi điểm là 8.475.000 đồng (tám triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng)

#### 3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Tổ chức đấu giá tài sản



phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 điều 56 Luật đấu giá tài sản năm 2016 và các tiêu chí quy định tại Thông tư 02/2022/TT-BTP ngày 08/02/2022 của Bộ Tư pháp, cụ thể như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>23,0</b>
1	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>11,0</b>
1.1	Có trụ sở ổn định, địa chỉ rõ ràng kèm theo thông tin liên hệ (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...)	6,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá được bố trí ở vị trí công khai, thuận tiện	5,0
2	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>8,0</b>
2.1	Có máy in, máy vi tính, máy chiếu, thùng đựng phiếu trả giá bảo đảm an toàn, bảo mật và các phương tiện khác bảo đảm cho việc đấu giá	4,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá; nơi tổ chức cuộc đấu giá	4,0
3	<b>Có trang thông tin điện tử đang hoạt động</b>	<b>2,0</b>
4	<b>Đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
5	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
II	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>22,0</b>
1	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc tổ chức đấu giá đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan</b>	<b>4,0</b>
2	<b>Phương án đấu giá đề xuất thời gian, địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá, địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, buổi công bố giá thuận lợi cho người tham gia đấu giá; hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
3	<b>Phương án đấu giá đề xuất cách thức bảo mật thông tin, chống thông đồng, dìm giá</b>	<b>4,0</b>
4	<b>Phương án đấu giá đề xuất thêm các địa điểm, hình thức niêm yết, thông báo công khai khác nhằm tăng mức độ phổ biến thông tin đấu giá</b>	<b>4,0</b>
5	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh trật tự cho việc tổ chức thực hiện đấu giá</b>	<b>3,0</b>
6	<b>Phương án đấu giá đề xuất các giải pháp giải quyết các tình huống</b>	<b>3,0</b>



	<i>phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện việc đấu giá</i>	
<b>III</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản</b>	<b>45,0</b>
<b>1</b>	<i>Trong năm trước liền kề đã thực hiện hợp đồng dịch vụ đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1.1, 1.2, 1.3, 1.4 hoặc 1.5</i>	<b>6,0</b>
1.1	<i>Dưới 03 hợp đồng (bao gồm trường hợp không thực hiện hợp đồng nào)</i>	2,0
1.2	<i>Từ 03 hợp đồng đến dưới 10 hợp đồng</i>	3,0
1.3	<i>Từ 10 hợp đồng đến dưới 20 hợp đồng</i>	4,0
1.4	<i>Từ 20 hợp đồng đến dưới 30 hợp đồng</i>	5,0
1.5	<i>Từ 30 hợp đồng trở lên</i>	6,0
<b>2</b>	<i>Trong năm trước liền kề đã tổ chức đấu giá thành các cuộc đấu giá cùng loại tài sản với tài sản dự kiến đưa ra đấu giá có mức chênh lệch trung bình giữa giá trúng đấu giá so với giá khởi điểm (Tổ chức đấu giá tài sản liệt kê tất cả các cuộc đấu giá tài sản đã thực hiện. Người có tài sản không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 2.1, 2.2, 2.3, 2.4 hoặc 2.5</i>	<b>18,0</b>
2.1	<i>Dưới 20% (bao gồm trường hợp không có chênh lệch)</i>	10,0
2.2	<i>Từ 20% đến dưới 40%</i>	12,0
2.3	<i>Từ 40% đến dưới 70%</i>	14,0
2.4	<i>Từ 70% đến dưới 100%</i>	16,0
2.5	<i>Từ 100% trở lên</i>	18,0
<b>3</b>	<i>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 3.1, 3.2 hoặc 3.3</i>	<b>5,0</b>
3.1	<i>Dưới 03 năm</i>	3,0
3.2	<i>Từ 03 năm đến dưới 05 năm</i>	4,0
3.3	<i>Từ 05 năm trở lên</i>	5,0





4	<b>So lượng đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 4.1, 4.2 hoặc 4.3</b>	<b>3,0</b>
4.1	01 đấu giá viên	1,0
4.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	2,0
4.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	3,0
5	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên của tổ chức đấu giá tài sản (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 5.1, 5.2 hoặc 5.3</b>	<b>4,0</b>
5.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	2,0
5.2	Từ 01 đến 02 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	3,0
5.3	Từ 03 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 03 năm trở lên	4,0
6	<b>Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc đóng góp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 6.1, 6.2, 6.3 hoặc 6.4</b>	<b>5,0</b>
6.1	Dưới 50 triệu đồng	2,0
6.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	3,0
6.3	Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng	4,0
6.4	Từ 200 triệu đồng trở lên	5,0
7	<b>Đội ngũ nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 7.1 hoặc 7.2</b>	<b>3,0</b>
7.1	Dưới 03 nhân viên (bao gồm trường hợp không có nhân viên nào)	2,0
7.2	Từ 03 nhân viên trở lên	3,0
8	<b>Có người tập sự hành nghề trong tổ chức đấu giá tài sản trong năm trước liền kề hoặc năm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn</b>	<b>1,0</b>
IV	<b>Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí 1, 2 hoặc 3</b>	<b>5,0</b>
1	Bằng mức thù lao dịch vụ đấu giá theo quy định của Bộ Tài chính	3,0
2	Giảm dưới 20% mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản	4,0



	<i>theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	
3	<i>Giảm từ 20% trở lên mức tối đa thù lao dịch vụ đấu giá (không áp dụng đối với mức thù lao phần trăm trên phần chênh lệch giá trị tài sản theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm theo quy định của Bộ Tài chính)</i>	5,0
V	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>
VI	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1	<i>Có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Đủ điều kiện</i>
2	<i>Không có tên trong danh sách tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</i>	<i>Không đủ điều kiện</i>

Tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn là tổ chức có tổng số điểm cao nhất của tất cả các tiêu chí cộng lại. Trường hợp có từ hai tổ chức đấu giá tài sản trở lên có tổng số điểm cao nhất bằng nhau thì đơn vị có tài sản đấu giá xem xét, quyết định lựa chọn một trong các tổ chức đó.

#### **4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá**

Thời gian: Các tổ chức đấu giá nộp hồ sơ đăng ký từ ngày đăng thông báo này trên Công thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản đến hết ngày 20/08/2023.

Địa điểm: Hạt Kiểm lâm Liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất

Địa chỉ: Khu phố 3, Thị trấn Trảng Bom – huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai

Điện thoại: 0251 3866225

Email: kiemlamtrangbom@yahoo.com

#### **5. Hồ sơ đăng ký:**

Hồ sơ đăng ký tham gia do tổ chức đấu giá chuẩn bị, có dấu xác nhận của tổ chức đấu giá tài sản, bản sao y hồ sơ pháp lý của tổ chức đấu giá, các hồ sơ chứng minh năng lực của tổ chức đấu giá. Tổ chức đấu giá chịu trách nhiệm đối với các giấy tờ, tài liệu chứng minh các tiêu chí trong hồ sơ đăng ký tham gia của mình và phải chịu kết quả bất lợi do kê khai không đầy đủ, không chính xác thông tin.

**Lưu ý:** Trên cơ sở báo cáo đánh giá của hội đồng lựa chọn tổ chức đấu giá, Hạt Kiểm lâm Liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất sẽ ban hành quyết định



lựa chọn tổ chức đấu giá và văn bản thông báo kết quả cho tổ chức được lựa chọn, không hoàn lại hồ sơ với những đơn vị không được lựa chọn.

Thông báo này được đăng công khai trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản <http://dgts.moj.gov.vn>

Hạt Kiểm lâm Liên huyện Trảng Bom – Thống Nhất trân trọng thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết và đăng ký theo quy định./.

**Nơi nhận:**

- Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Chi cục Kiểm lâm (thay báo cáo);
- Niêm yết tại văn phòng Hạt;
- Lưu VT.

